

Mỹ Tú, ngày 24 tháng 8 năm 2022

Số: 11/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Cao Thanh Nhanh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Đỗ Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-VDS, ngày 04 tháng 8 năm 2022, về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2022/QĐST-VDS, ngày 04 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ trụ sở: Ấp Cầu Đồn, Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Minh Sang; địa chỉ làm việc: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, ấp Cầu Đồn, Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Văn bản đề nghị số: 196/ĐN-CCTHADS ngày 01-8-2022 của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và tại phiên họp, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là ông Huỳnh Minh Sang trình bày:

Theo bản án dân sự phúc thẩm số: 89/2015/DS-PT ngày 09-4-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thì bà Danh Thị T, cư trú: Ấp R, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.329.375 đồng (bằng chữ: Ba triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Đến ngày 06-10-2015, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã ra Quyết định thi hành án chủ động số: 06/QĐ-CCTHA, cho thi hành khoản án phí dân sự sơ thẩm là 3.329.375 đồng đối với bà T.

Theo biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án ngày 14-9-2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thì người phải thi hành án là bà T không có tài sản có giá trị để thi hành án.

Ngày 14-9-2016 Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú ra Quyết định số: 62/QĐ-CCTHADS về việc chưa có điều kiện thi hành án.

Ngày 22-3-2017, 13-10-2017 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú lập biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án, ghi nhận nguồn thu nhập hàng ngày của bà T chủ yếu là làm thuê, nhưng không ổn định; bà T không có tài sản có giá trị để thi hành án và bà T thường xuyên thay đổi chỗ ở.

Đến ngày 04-7-2016 bà T đã tự nguyện thi hành với số tiền là 110.000 đồng (bằng chữ: Một trăm mười nghìn đồng); đến ngày 07-7-2022 nộp thêm số tiền 66.588 đồng (bằng chữ: Sáu mươi sáu nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng).

Ngày 27-7-2022 Chi cục Thi hành án dân sự lập biên bản xác minh điều kiện thi hành án đã ghi nhận: Bà T có công việc không ổn định, cuộc sống nhiều khó khăn; không có tài sản đảm bảo việc thi hành án.

Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xem xét, ra quyết định miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với tiền án phí còn lại là 3.152.787 đồng (bằng chữ: Ba triệu, một trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng).

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, miễn số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại cho bà T là 3.152.787 đồng (bằng chữ: Ba triệu, một trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu giải quyết việc dân sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Người yêu cầu là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú yêu cầu xem xét, ra quyết định miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với tiền án phí còn lại cho người phải thi hành án, theo khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự quy định: “Việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Tòa án quân sự khu vực (sau đây gọi chung là Tòa án cấp huyện) nơi cơ quan thi hành án dân sự đang tổ chức việc thi hành án có trụ sở”. Đồng thời, theo quy định tại khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n

khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục xét miễn thi hành án đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[2] Theo bản án dân sự phúc thẩm số: 89/2015/DS-PT ngày 09-4-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thì bà T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.329.375 đồng (bằng chữ: Ba triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng). Đến ngày 06-10-2015, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định thi hành án chủ động, cho thi hành số tiền này đối với bà T trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này. Trong quá trình thi hành án, bà T đã tự nguyện thi hành được tổng cộng là 176.588 đồng (bằng chữ: Một trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng), trong đó gồm:

Lần 1: Vào ngày 04-7-2016 bà T thi hành số tiền là 110.000 đồng (bằng chữ: Một trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0002894.

Lần 2: Vào ngày 07-7-2022 bà T thi hành số tiền 66.588 đồng (bằng chữ: Sáu mươi sáu nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0002216.

Đến nay đã hết thời hạn 05 năm, nhưng bà T không có tài sản hoặc thu nhập khác để thi hành án đối với khoản án phí còn lại là 3.152.787 đồng và theo biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú thì bà T không có tài sản để đảm bảo việc thi hành án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đã có văn bản số 34/VKS-MT ngày 03-8-2022 với nội dung là nhất trí với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú về việc miễn nghĩa vụ thi hành án cho bà T đối với khoản thu nộp ngân sách còn lại.

[3] Theo khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự có quy định: “Người phải thi hành án đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước được xét miễn thi hành phần nghĩa vụ còn lại khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; b) Hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị dưới 5.000.000 đồng hoặc hết thời hạn 10 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng”.

Khoản 1 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự có quy định: “Người phải thi hành án được xét miễn nghĩa vụ thi hành án khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Không có tài sản hoặc có tài sản nhưng tài sản đó theo quy định của pháp luật không được xử lý để thi hành án hoặc không có thu nhập hoặc có thu nhập chỉ bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người phải thi hành án và người mà họ có trách nhiệm nuôi dưỡng”.

Khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15-9-2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước quy định: “Đối với việc xét miễn, giảm thi hành án quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự;... căn cứ ý kiến nhất trí bằng văn bản của Viện kiểm sát cùng cấp, cơ quan Thi hành án dân sự đề nghị Tòa án có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự (sau đây gọi là Tòa án có thẩm quyền) xét miễn, giảm thi hành án”.

[4] Như vậy, theo các quy định nêu trên thì bà T có đủ các điều kiện để được xét miễn nghĩa vụ thi hành án. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét miễn án phí dân sự sơ thẩm còn lại với số tiền 3.152.787 đồng cho bà T sau khi có ý kiến nhất trí bằng văn bản của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, là phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39, Điều 370 và 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 61 và khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự; khoản 1 Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước.

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Miễn thi hành án toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm còn lại cho người phải thi hành án là bà Danh Thị T với số tiền là 3.152.787 đồng (bằng chữ: Ba triệu, một trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng).

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng không phải nộp.

3. Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 07 (bảy) ngày và của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định. Hết thời hạn kháng nghị, Viện kiểm sát không kháng nghị thì quyết định này có hiệu lực thi hành.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Người được miễn thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh

